

Số: 115/2022/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 13 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Phạm Thị N**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: **Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: **Phạm Văn P**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: **Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các **Điều 55** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 03 tháng 6 năm 2022.**

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 03 tháng 6 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Phạm Thị N** và ông **Phạm Văn P** (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, giấy đăng ký kết hôn số 314, quyển số 02, ngày 05/11/2002).**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: **Bà Phạm Thị N và ông Phạm Văn P** cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Phạm Thị N và ông Phạm Văn P có hai người con chung là **Phạm Ngọc D** (sinh năm 2000) và **Phạm Thanh H** (sinh ngày 13/02/2004). Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Bà Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí dân sự (75.000đ phần bà N, 75.000đ bà N nộp thay cho ông P) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà **Phạm Thị N** đã nộp theo biên lai số **0003730** **quyển số: 0075** ngày 03/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Bà Phạm Thị N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Phạm Văn P không phải nộp tiền án phí dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Duy Khang**